

Số: 56/2026/QĐST-DS.

*Bắc Ninh, ngày 07 tháng 5 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ điều 463, 466, 469 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 223/2026/TLST-DS, ngày 02 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1979.

Trú tại: Xí nghiệp T, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị V: Anh Trần Văn T, sinh năm 1981.

Trú tại: Tổ dân phố số B, phường V, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Bà Đinh Thị L, sinh năm 1971.

Ông Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1967.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Đ: Bà Đinh Thị L, sinh năm 1971.

Đều trú tại: Thôn T, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đinh Thị L và ông Nguyễn Đình Đ phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị V số tiền 316.600.000đ (ba trăm mười sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị V và bà Đinh Thị L, ông Nguyễn Đình Đ mỗi bên đương sự phải chịu 3.958.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận chị Nguyễn Thị V đã nộp 22.580.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001567, ngày 02/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh. Hoàn trả cho chị V 18.622.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND KV9 - BN.
- THADS tỉnh BN.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Trần Ngọc Anh**